TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2026/HS-ST
Ngày 03-02-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Xuân và ông Đỗ Tiến Hiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 01 năm 2026 và ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La, đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2026/HSST-QĐ ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1975, tại xã P, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản K, xã P, tỉnh Sơn La; Số CCCD 014075008045; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, bị cáo có vợ là Đỗ Thị Q và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền Sự: không. Tiền án: Tại Bản án số 50/2022/HS-ST ngày 14/9/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 28/9/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích. Nhân thân: Tháng 6 năm 2011 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 2 năm (đã chấp hành xong);

tại Bản án số 72/2017/HSST ngày 26/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 28/8/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh T là người nghiện ma túy, đã tự nguyện đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế huyện Yên Châu (nay là Trung tâm y tế khu vực Yên Châu) từ ngày 06/9/2024, trong thời gian điều trị nghiện bị cáo đã tự ý bỏ điều trị nên ngày 23/5/2025 Trung tâm y tế huyện Yên Châu đã ra Thông báo về việc bị cáo tự ý bỏ điều trị chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, gửi đến UBND xã P, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (nay là UBND xã P, tỉnh Sơn La).

Khoảng 14 giờ ngày 25/8/2025 bị cáo Nguyễn Minh T mang theo số tiền 300.000đ rồi một mình đi bộ từ nhà tại bản K, xã P sang bản Nà Khạng, huyện Xiềng Khọ, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào để tìm mua ma túy, khi đi đến đầu bản bị cáo gặp một người nam giới dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi đang đi bộ bên đường. Qua trao đổi bị cáo mua được của người này 01 gói nilon màu hồng bên trong có Methamphetamine và Heroine với giá tiền 300.000đ. Có được ma tuý, bị cáo quay về nhà, trên đường về khi đi được khoảng 500m bị cáo vào bụi cây ven đường mở gói ma túy ra xem thì thấy có 01 cục Heroine và 04 viên Methamphetamine sau đó bị cáo lấy 01 viên Methamphetamine và 01 ít Heroine để sử dụng bằng hình thức đốt hít rồi tiếp tục đi về hướng bản Lao Khô 1, xã P, đến khu vực rừng thông gần biên giới, bị cáo dừng lại rồi tiếp tục lấy 02 viên Methamphetamine và 01 ít Heroine tiếp tục sử dụng bằng hình thức đốt hít rồi đi về nhà. Khi đi đến bản Keo Muông, xã P bị cáo vào bụi cây ven đường sử dụng nốt số ma túy còn lại rồi về nhà ngủ. Ngày 28/8/2025 bị cáo Nguyễn Minh T được Công an xã P mời đến trụ sở để xét nghiệm ma túy trong nước tiểu, kết quả (+): Dương tính với chất ma túy nhóm "MOP" và "MET". Tổ công tác đã lập Biên

bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo và thu giữ vật chứng là 01 bật lửa gas màu đỏ, đã qua sử dụng.

Ngày 28/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh T và ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 3718/QĐ-CSMT ngày 28/8/2025, trưng cầu Viện pháp y quốc gia giám định: Mẫu nước tiểu gửi đến giám định có tìm thấy thành phần chất ma túy, chất chuyển hóa của chất ma túy hoặc cả hai loại chất trên hay không, loại ma túy, chất ma túy gì?

Tại Kết luận giám định độc chất số: 684/973/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Có tìm thấy Morphin, Codein, Methadone, Methamphetamine và Amphetamine; Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên.

Ngày 04/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với diễn biến vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu điều tra đã thu thập được.

Do có hành vi nêu trên tại Cáo trạng số: 31/CT-VKSKV4 ngày 18 tháng 12 năm 2025 Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, mặc dù đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 23/5/2025, là ngày bị cáo tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, nhưng đến ngày 28/8/2025 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị phát hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 28 tháng đến 34 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2025 là ngày bắt tạm giữ đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 que thử nước tiểu và 01 bật lửa gas màu đỏ, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Minh T tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T: Bị cáo đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (ngày 23/5/2025) nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi đi mua 01 gói Heroine và 04 viên Methamphetamine về sử dụng trái phép, đến ngày 28/8/2025 thì bị tổ công tác Công an xã P, tỉnh Sơn La xét nghiệm ma túy, kết quả bị cáo dương tính với ma túy, tổ công tác đã lập Biên bản giữ người trong trường hợp

khẩn cấp đối với bị cáo và thu giữ vật chứng là 01 bật lửa gas màu đỏ, đã qua sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau: Thông báo chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 23/5/2025 của Trung tâm Y tế huyện Yên Châu (nay là Trung tâm Y tế khu vực Yên Châu); Biên bản làm việc xét nghiệm ma túy trong nước tiểu, niêm phong que thử lập ngày 28/8/2025 của Công an xã P, tỉnh Sơn La; Kết luận giám định độc chất số 684/973/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Viện Pháp y Quốc gia; Biên bản thực nghiệm điều tra của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Sơn La lập ngày 04/11/2025, tại bản Keo Muông, xã P, tỉnh Sơn La; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, do tổ công tác Công an tỉnh Sơn La lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 28/8/2025 tại bản K, xã P, tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Minh Chí, sinh năm 2000, trú tại: Bản Hang Mon 1, xã P, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Nguyễn Minh T và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi bản thân đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt *"Đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng, chống ma túy",* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể vào tháng 6 năm 2011 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 2 năm (đã chấp hành xong); tại Bản án sô 72/2017/HSST ngày 26/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng, tại Bản án số 50/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 28/9/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, cho đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là Nguyễn Đức Sinh được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

[5] Về tính chất, mức độ phạm tội và mức hình phạt áp dụng:

Bị cáo Nguyễn Minh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù bản thân đang đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, nhận thức được hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo, như vậy mới tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đảm bảo biện pháp giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng: Đối với 02 que thử nước tiểu và 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng, xét thấy đây là những loại vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng nam giới là người đã bán trái phép 04 viên hồng phiến và 01 gói Heroine cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo khai không rõ về nhân thân đối tượng, việc mua bán ma túy diễn ra trên lãnh thổ nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, ngoài lời khai của bị cáo thì không có nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ xác minh, điều tra và đề nghị xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2025 (Ngày bắt tạm giữ bị cáo).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 que thử nước tiểu và 01 bật lửa gas màu đỏ.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 23/BB-PTHADS, ngày 23/12/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 03/02/2026).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 - Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại giam;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Hải